UBND QUẬN HỒNG BÀNG

**TRƯỜNG THCS QUÁN TOAN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6 NĂM HỌC 2021 – 2022**

**Thời gian: 60 phút**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ****Chủ đề** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** |
| **Đa dạng thế giới sống** | - Nêu được sự cần thiết của sự phân loại thế giới sống.- Mô tả được hình dạng, cấu tạo đơn giản của virut, vi khuẩn, phân biệt được virut và vi khuẩn.- Nhận biết được các nhóm sinh vật.- Nhận biết được các nhóm động vật không xương sống và động vật có xương sống dựa vào quan sát hình ảnh hình thái. | - Dựa vào sơ đồ phân biệt được các nhóm sinh vật- Nêu được một số bệnh do virut, bệnh do vi khuẩn gây nên và cách phòng chống bệnh do virut và vi khuẩn.- Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên.- Phân biệt được hai nhóm động vật không xương sống và có xương sống hoặc thực vật hạt trần và thực vật hạt kín. Lấy được ví dụ minh hoạ. | - Vận dụng được hiểu biết về virut và vi khuẩn để giải thích cho một số hiện tượng trong thực tiễn.- Phân biệt được các nhóm thực vật |  | Giải quyết tình huống bảo vệ cơ thể trước nguy cơ giun sán. |  |  |
| *4* | *1,0* | *2* | *3,0* | *4* | *1,0* | *1* | *2,0* | *8* | *2,0* |  |  |  |  | *1* | *1,0* | *16* | *4,0* | *4* | *6,0* |
| **Tổng** | **4** | **1,0** | **2** | **3,0** | **4** | **1,0** | **1** | **2,0** | **8** | **2,0** |  |  |  |  | **1** | **1,0** | **16** | **4,0** | **4** | **6,0** |
|  | **10%** |  | **30%** |  | **10%** |  | **20%** |  | **20%** |  |  |  |  |  | **10%** |  | **40%** |  | **60%** |

**NHÓM TRƯỞNG TT CHUYÊN MÔN BAN GIÁM HIỆU**

**Bùi Thị Thuận Bùi Thị Thuận Cao Thị Hằng**

 UBND QUẬN HỒNG BÀNG

**TRƯỜNG THCS QUÁN TOAN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 - 2022**

**Môn: Khoa học tự nhiên 6**

**Thời gian: 60 phút** (*Không kể thời gian giao đề)*

Em hãy chọn **chỉ một** chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

**Câu 1**. Thế giới sống được phân chia thành các nhóm theo trình tự nào?

1. Loài → chi→ họ → bộ → lớp→ ngành→ giới.
2. Chi→ họ → bộ → lớp → ngành→ giới→ loài.
3. Loài→ chi → bộ → họ → lớp→ ngành→ giới.
4. Loài → chi→ lớp → họ→ bộ → ngành→ giới.

**Câu 2.** Virus Corona gây bệnh viêm đường hô hấp cấp có hình dạng nào sau đây?

1. Hình đa diện. B. Hình cầu. C. Hình que. D. Hình dấu phẩy.

**Câu 3**: Sinh vật nào sau đây **không** phải nguyên sinh vật?

1. Trùng giày. B. Trùng sốt rét. C. Rêu. D. Tảo silic.

**Câu 4**. Nấm rơm là loại nấm có thể quả dạng nào?

1. Hình túi. B. Hình tai mèo. C. Hình mũ. D. Sợi nấm phân nhánh.

**Câu 5.** Nấm **không** thuộc giới thực vật vì

A. nấm không có khả năng sống tự dưỡng. B. nấm là sinh vật nhân thực.

C. nấm có thể là đơn bào hoặc đa bào. D. nấm đa dạng về hình thái và nơi sống.

**Câu 6.** Cây nào dưới đây có hạt nhưng không có quả?

1. Cây chuối. B. Cây ngô. C. Cây thông. D. Cây mía.

**Câu 7**. Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở thực vật hạt kín?

1. Sinh sản bằng hạt. B. Có hoa và quả. C. Thân có mạch dẫn. D. Sống ở trên cạn.

**Câu 8.** Hệ rễ của thực vật rừng có vai trò gì?

1. Bảo vệ nước đầu nguồn. B. Hạn chế ngập mặn.

C.Giúp giữ đất chống xói mòn. D. Điều hòa khí hậu.

**Câu 9.** Tại sao nói rừng là “lá phổi xanh” của Trái Đất?

(1) Cây xanh quang hợp sử dụng khí carbon dioxide và thải ra khí oxygen vào không khí giúp con người hô hấp.

(2) Lá cây xanh có tác dụng cản bụi, diệt vi khuẩn và giảm ô nhiễm môi trường.

(3) Cây xanh hô hấp lấy khí oxygen và thải ra khí carbon dioxide.

Các phát biểu đúng là

A. (1), (2), (3).                 B. (2), (3).            C. (1), (2).              D. (1), (3).

**Câu 10.** Ruột khoang dinh dưỡng theo hình thức nào dưới đây?

A. Tự dưỡng. B. Dị dưỡng. C. Kí sinh. D. Cộng sinh.

**Câu 11**. Chân khớp **không** có đặc điểm nào dưới đây?

A. Đa dạng về môi trường sống. B. Có xương sống.

C. Đa dạng về lối sống. D. Đa dạng về hình thái.

**Câu 12.** Loài nào sau đây thuộc lớp Cá?

A. Cá voi. B. Cá sấu. C. Cá heo. D. Lươn.

**Câu 13**. Các động vật thuộc lớp thú trong các nhóm sau là

1. kỳ nhông, lợn, bò , gà. B. cá heo, lợn, bò, cá voi.

C. cá sấu, sư tử, thú mỏ vịt. D. chó, mèo, tắc kè, gà.

**Câu 14.** Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.              B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt.

C. Giúp lẩn tránh kẻ thù. D. Tránh mất nước cho cơ thể.

**Câu 15:** Đặc điểm cơ bản nhất giúp cho các loài động vật ở nước ta đa dạng và phong phú?

A. Nhờ địa hình phức tạp nên có nhiều loài động vật.

B. Nước ta có nhiều sông hồ thuận lợi cho động vật dưới nước phát triển.

C. Do có diện tích rộng nên số lượng loài lớn.

D. Nước ta nằm ở vùng nhiệt đới, nóng ẩm, mưa nhiều.

**Câu 16.** Thú mỏ vịt được xếp vào lớp Thú vì

A. cấu tạo thích nghi với đời sống ở nước. B. nuôi con bằng sữa mẹ.

C. bộ lông dày, giữ nhiệt. D. cơ thể có kích thước lớn.

**Câu 17.** Loài nào có khả năng tự dưỡng trong các sinh vật sau?

A. Nấm. B. Vi khuẩn. C. Trùng roi xanh. D. Cá.

**Câu 18.** Trong các loài sau, loài có xương sống là

A. Mực. B. Tôm. C. Rươi. D. Dơi.

**Câu 19.** Sinh vật nào sau đây **không** dị dưỡng?

A. Nấm. B. Tảo. C. Vi khuẩn. D. Cá.

**Câu 20.** Nhóm sinh vật nào sau đây có rễ giả?

A. Tảo. B. Rêu. C. Dương xỉ. D. Hạt trần.

**Câu 21.** Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

1. Nấm hương. B. Nấm bụng dê. C. Nấm mốc. D. Nấm men.

**Câu 22.**Trong các thực vật sau, loài nào được xếp vào nhóm Hạt kín?

1. Cây bưởi. B. Cây vạn tuế. C. Rêu tản. D. Cây thông.

**Câu 23.** Ví dụ nào dưới đây nói về vai trò của động vật với tự nhiên?

1. Động vật cung cấp nguyên liệu phục vụ cho đời sống.
2. Động vật có thể sử dụng để làm đồ mỹ nghệ, đồ trang sức.
3. Động vật giúp con người bảo về mùa màng.
4. Động vật giúp thụ phấn và phát tán hạt cây.

**Câu 24.** Rừng tự nhiên không có vai trò nào sau đây?

1. Điều hòa khí hậu. B. Cung cấp đất phi nông nghiệp.

C. Bảo vệ đất và nước trong tự nhiên. D. Là nơi ở của các loài động vật hoang dã.

**Câu 25.** Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

1. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
2. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tấm, cây vạn tuế.
3. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
4. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

**Câu 26.** Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

1. Gây bệnh nấm da ở động vật. B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng.

 C. Gây bệnh viêm gan B ở người. D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

**Câu 27.** Vì sao nói Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành thực vật vì chúng

1. có hệ mạch. B. có hạt nằm trong quả.

 C. sống trên cạn. D. có rễ thật.

**Câu 28.** Nhóm các loài chim có ích là?

1. Chim sâu, chim cú, chim ruồi. B. Chim sẻ, chim nhạn, chim vàng anh.

 C. Chim bồ câu, chim gõ kiến, chim yểng. D. Chim cắt, chim vành khuyên, chim công.

**Câu 29.** Hành động nào dưới đây là hành động bảo vệ đa dạng sinh học?

1. Đốt rừng làm nương rẫy. B. Xây dựng nhiều đập thủy điện.

 C. Trồng cây gây rừng. D. Biến đất rừng thành đất phi nông nghiệp.

**Câu 30.** Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

1. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài. B. Số lượng loài và môi trường sống.

 C. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng. D. Hình thức dinh dưỡng và hình thức vận chuyển.

**Câu 31.** Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu?

1. Mặt dưới của lá. B. Mặt trên của lá. C. Thân cây. D. Rễ cây.

**Câu 32.** Biện pháp nào sau đây **không** phải là bảo vệ đa dạng sinh học?

1. Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.
2. Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.
3. Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.
4. Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

**Câu 33.** Địa y được hình thành như thế nào?

1. Do sự cộng sinh giữa nấm và công trùng. B. Do sự cộng sinh giữa nấm và một số loài tảo.

 C. Do sự cộng sinh giữa nấm và vi khuẩn. D. Do sự cộng sinh giữa nấm và thực vật.

**Câu 34.** Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

1. Lên men bánh, bia, rượu... B. Cung cấp thức ăn.

 C. Dùng làm thuốc. D. Tham gia phân hủy xác sinh vật.

**Câu 35.** Các loài nào dưới đây là vật chủ trung gian truyền bệnh?

1. Ruồi, chim bồ câu, ếch. B. Rắn, cá heo, hổ.

C. Ruồi, muỗi, chuột. D. Hươu cao cổ, đà điểu, dơi.

**Câu 36.** Trong các sinh cảnh sau, sinh cảnh nào có đa dạng sinh học lớn nhất?

1. Hoang mạc. B. Rừng ôn đới. C. Rừng mưa nhiệt đới. D. Bắc cực.

**Câu 37.** Loại nấm nào sau đây được dùng làm thuốc?

1. Nấm đùi gà. B. Nấm kim châm. C. Nấm thông. D. Đông trùng hạ thảo.

**Câu 38.** Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách:

1. Giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO2.
2. Giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO2 và O2.
3. Giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O2.
4. Giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO2.

**Câu 39.** Nhóm các loài cây lương thực là

1. lúa, ngô, khoai, sắn. B. cam, quất, dưa, táo.

 C. hành, mùi, tỏi. D. đỗ, rau cải, rau muống.

**Câu 40.** Ngành thực vật nào sau đây có mạch, có rễ thật và sinh sản bằng bào tử?

1. Rêu. B. Dương xỉ. C. Hạt trần. D. Hạt kín.

... Hết ...

 UBND QUẬN HỒNG BÀNG

**TRƯỜNG THCS QUÁN TOAN**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II** **NĂM HỌC 2021- 2022**

**Môn: Khoa học tự nhiên lớp 6**

 Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-A | 2-B | 3-C | 4-C | 5-A |
| 6-C | 7-B | 8-C | 9-C | 10-B |
| 11-B | 12-D | 13-B | 14-A | 15-D |
| 16-B | 17-C | 18-D | 19-B | 20-B |
| 21-A | 22-A | 23-D | 24-B | 25-C |
| 26-C | 27-B | 28-A | 29-C | 30-B |
| 31-A | 32-D | 33-B | 34-D | 35-C |
| 36-C | 37-D | 38-B | 39-A | 40-B |

 **NGƯỜI RA ĐỀ**

 **Bùi Thị Thuận**